

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng
cán bộ, công chức, viên chức nhà nước năm 2019

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn số 3899/BNV-ĐT ngày 14/8/2018 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019;

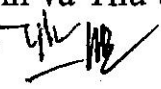
Căn cứ Quyết định số 4474/QĐ-UBND ngày 05/12/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 327/TTr-SNV ngày 29/5/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nhà nước năm 2019.

Điều 2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nêu trên đạt hiệu quả.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Lưu: VT, K12. 



CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019

(Kèm theo Quyết định số 1874 /QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	TÊN LỚP - NỘI DUNG HỌC	Đối tượng	Số lớp	Tổng số học viên (người)	Thời gian (ngày)	Dự toán kinh phí (1000 đồng)	Thời điểm tổ chức lớp	Cơ quan thực hiện
A	BỒI DƯỠNG THEO TIÊU CHUẨN NGẠCH CÔNG CHỨC, TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC		3			694.140		
1	Bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính	Công chức đang giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương; chuyên viên và tương đương có thời gian giữ ngạch ít nhất 04 năm	1	70	27	364.140	Tháng 9	Sở Nội vụ phối hợp với Phân viện Học viện HCQG tại Huế
2	Bồi dưỡng ngạch chuyên viên	Công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên và tương đương; công chức giữ ngạch cán sự và tương đương có thời gian giữ ngạch tối thiểu 03 năm	2	160	90	330.000	Tháng 7, tháng 9	Trường Chính Trị tỉnh
B	BỒI DƯỠNG TRƯỚC KHI BỎ NHIỆM LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ		3			1.352.270		
1	Bồi dưỡng Lãnh đạo cấp phòng đơn vị sự nghiệp công lập; lãnh đạo đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện	Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh; lãnh đạo đơn vị sự nghiệp thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố.	1	70	10	323.480	Tháng 7, tháng 8	Sở Nội vụ phối hợp với Trường ĐTBĐ cán bộ Bộ Tài chính
2	Bồi dưỡng Lãnh đạo cấp phòng dành cho cơ quan hành chính	Công chức lãnh đạo, quy hoạch lãnh đạo cấp phòng và tương đương các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị trực thuộc.	1	70	10	323.480	Tháng 7, tháng 8	Sở Nội vụ phối hợp với Phân viện Học viện Hành chính quốc gia tại Huế
3	Bồi dưỡng Lãnh đạo cấp huyện	Cán bộ lãnh đạo và quy hoạch các chức danh lãnh đạo UBND, HĐND cấp huyện	1	50	13,5	705.310	Tháng 10	

TT	TÊN LỚP - NỘI DUNG HỌC	Đối tượng	Số lớp	Tổng số học viên (người)	Thời gian (ngày)	Dự toán kinh phí (1000 đồng)	Thời điểm tổ chức lớp	Cơ quan thực hiện
C	BỒI DƯỠNG THEO YÊU CẦU CỦA VỊ TRÍ VIỆC LÀM; KIẾN THỨC, KỸ NĂNG CHUYÊN NGÀNH		13			1.258.015		
1	Kỹ năng giao tiếp và văn hóa ứng xử với công dân	Công chức, viên chức công tác tại Văn phòng các sở, ban, ngành; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng UBND các huyện, thị xã, thành phố	1	60	03	99.030	Tháng 6	
2	Bồi dưỡng kiến thức pháp luật và quản lý tài chính trong các cơ sở giáo dục và đào tạo	Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh	1	60	03	99.030	Tháng 8	
3	Kỹ năng phát ngôn, phát biểu trước công chúng và trả lời báo chí	Chánh Văn phòng các sở, ngành, UBND các huyện thị xã, thành phố	1	60	03	99.030	Tháng 8	
4	Kỹ năng lập kế hoạch, viết báo cáo tổng hợp	Công chức thuộc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	1	60	03	99.030	Tháng 6	
5	Bồi dưỡng kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính và lập hồ sơ công việc	Công chức các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	1	60	05	99.030	Tháng 7	
6	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tổ chức nhà nước	Cán bộ, công chức Văn phòng (hoặc Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Tổ chức hành chính) các sở, ban, ngành; Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố	1	60	03	99.030	Tháng 8	
7	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm soát thủ tục hành chính	Công chức các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	1	60	03	99.030	Tháng 6	
8	Bồi dưỡng công tác chỉ đạo điều hành về cải cách hành chính và thực hiện dân chủ cơ sở	Cán bộ lãnh đạo UBND cấp xã	2	159	06	211.145	Tháng 6	
9	Bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán cấp xã	Công chức Tài chính - Kế toán các phường, thị trấn	1	33	03	88.415	Tháng 7	
10	Bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê	Công chức Văn phòng - Thống kê các phường, thị trấn	1	33	03	88.415	Tháng 7	
11	Bồi dưỡng Nghiệp vụ Tư pháp - Hộ tịch	Công chức Tư pháp - Hộ tịch các phường, thị trấn	1	33	03	88.415	Tháng 7	
12	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và bảo vệ môi trường ở cơ sở	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường các phường, thị trấn	1	33	03	88.415	Tháng 7	

TT	TÊN LỚP - NỘI DUNG HỌC	Đối tượng	Số lớp	Tổng số học viên (người)	Thời gian (ngày)	Dự toán kinh phí (1000 đồng)	Thời điểm tổ chức lớp	Cơ quan thực hiện
D	SƠ KẾT CÔNG TÁC ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC					24.500		
1	Sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố				24.500	Tháng 6	
Đ	CHI NGHIỆP VỤ VỀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO					91.075		
	TỔNG CỘNG		19			3.420.000		

- Tổng kinh phí: 3.420.000.000 đồng (bằng chữ: Ba tỷ, bốn trăm hai mươi triệu đồng)

- Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn kinh phí chi đào tạo, bồi dưỡng đã cấp cho Sở Nội vụ tại Quyết định số 4319/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh./

CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng